

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN THANH VŨ

**QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA
THÀNH NIÊN PHẠM TỘI THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM
(TRÊN CƠ SỞ SỐ LIỆU THỰC TIỄN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK)**

Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự
Mã số: 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2015

**Công trình được hoàn thành tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. TRỊNH TIẾN VIỆT

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2015

Có thể tìm hiểu luận văn tại

**Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	
Mục lục	
Danh mục các bảng	
Danh mục các biểu đồ	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM	11
1.1. KHÁI NIỆM VÀ CÁC NGUYÊN TẮC QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI.....	11
1.1.1. Khái niệm người chưa thành niên phạm tội.....	11
1.1.2. Khái niệm quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội.....	16
1.1.3. Các nguyên tắc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội	22
1.2. KHÁI QUÁT LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM TỪ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 ĐẾN KHI BAN HÀNH BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 1999 VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI.....	28
1.2.1. Giai đoạn từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến trước pháp điển hóa lần thứ nhất - Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1985	29
1.2.2. Giai đoạn từ khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985 đến pháp điển hóa lần thứ hai - Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999	34
1.3. QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI TRONG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI.....	41
1.3.1. Pháp luật hình sự Liên bang Nga	41
1.3.2. Pháp luật hình sự Nhật Bản.....	44
1.3.3. Pháp luật hình sự Vương quốc Thụy Điển.....	45
Chương 2: QUY ĐỊNH VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI THEO BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG	47
2.1. QUY ĐỊNH VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI THEO BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM	47
2.1.1. Áp dụng Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội	47
2.1.2. Các căn cứ quyết định hình phạt và những nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội.....	48

2.1.3.	Các biện pháp tư pháp, hình phạt và việc quyết định hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội	53
2.2.	THỰC TIỄN QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK.....	69
2.2.1.	Khái quát điều kiện kinh tế, xã hội và tình hình người chưa thành niên phạm tội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.....	69
2.2.2.	Tình hình quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.....	78
Chương 3: HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI		91
3.1.	SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI.....	91
3.1.1.	Về mặt lập pháp.....	91
3.1.2.	Về mặt lý luận	92
3.1.3.	Về mặt thực tiễn	92
3.2.	GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI	93
3.2.1.	Nhận xét.....	93
3.2.2.	Nội dung hoàn thiện	102
3.3.	NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI.....	108
3.3.1.	Kiện toàn đội ngũ cán bộ xét xử phục vụ công tác xét xử người chưa thành niên phạm tội	108
3.3.2.	Kiện toàn tổ chức xét xử người chưa thành niên phạm tội.....	109
3.3.3.	Các giải pháp khác	110
KẾT LUẬN		112
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO		115

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Những năm vừa qua, thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nền kinh tế của cả nước đã có những khởi sắc đáng mừng, từ đó có những tác động tích cực đến đời sống của toàn bộ nhân dân cả nước. Đời sống nhân dân được cải thiện, chính trị - xã hội được ổn định, quốc phòng, an ninh được tăng cường, hiệu lực quản lý Nhà nước được nâng lên, Nhân dân, cán bộ, đảng viên phấn khởi, tin tưởng vào Đảng, Nhà nước, vào công cuộc đổi mới và triển vọng phát triển đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, chúng ta còn gặp nhiều khó khăn và thách thức to lớn đặt ra với toàn Đảng và toàn dân, đặc biệt là các tỉnh, thành phố lớn như: tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tội phạm, tệ nạn xã hội, suy thoái đạo đức, lối sống... chưa được ngăn chặn, đẩy lùi... Còn tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định chính trị - xã hội. Theo đó, một trong những vấn đề bức xúc đặt ra là việc người chưa thành niên làm trái pháp luật và phạm tội không còn là hiện tượng mang tính chất điểm nóng tại một vài địa phương, đô thị có nhịp độ phát triển kinh tế cao mà đã phổ biến trên nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước ta. Đặc biệt, điều đáng lo ngại là trong những năm gần đây, tội phạm do người chưa thành niên thực hiện không chỉ trẻ hóa về độ tuổi, sự tinh vi, xảo quyệt trong hành vi, sự gia tăng về số lượng mà tính tổ chức của loại tội phạm này ngày càng chặt chẽ, khuynh hướng người chưa thành niên phạm các tội có sử dụng bạo lực gia tăng, tụ tập ăn chơi sa đọa, thác loạn, tiêu tiền hoặc tổ chức các vụ đánh nhau, giết người, sử dụng ma túy, thuốc lắc... hết sức nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, đến dư luận xã hội. Nhiều loại tội phạm mà trước đây người chưa thành niên không thực hiện, thì nay có xu hướng tăng nhanh như nhóm tội phạm về ma túy, tội giết người, cố ý gây thương tích, cướp tài sản, hiếp dâm, chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự công cộng... làm nhụt chí xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân với đặc điểm là tính chất băng, nhóm và có sử dụng bạo lực. Ví dụ: năm 2006 trẻ em dưới 14 tuổi có gần 8.000 vụ vi phạm pháp luật, chiếm đến 70% tội phạm vị thành niên và năm 2007- 2013 thì trung bình cũng chiếm hơn 8.100 vụ vi phạm pháp luật; v.v... Con số này là một lời cảnh báo về tình trạng trẻ em lứa tuổi vị thành niên vi phạm pháp luật và phạm tội. Còn xét riêng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk:

- Năm 2009: thụ lý 1.605 vụ gồm 3.073 bị cáo; đã giải quyết 1.559 vụ gồm 2.951 bị cáo; đã xét xử 1.406 vụ gồm 2.561 bị cáo, trong đó 241 bị cáo người chưa thành niên đã xét xử có người bào chữa.

- Năm 2010: thụ lý 1.322 vụ gồm 2.395 bị cáo; đã giải quyết 1.299 vụ gồm 2.346 bị cáo; đã xét xử 1.196 vụ gồm 2.111 bị cáo, trong đó 215 bị cáo người chưa thành niên đã xét xử có người bào chữa.

- Năm 2011: thụ lý 1.430 vụ gồm 2.655 bị cáo; đã giải quyết 1.397 vụ

gồm 2.551 bị cáo; đã xét xử 1.282 vụ gồm 2.239 bị cáo, trong đó 130 bị cáo người chưa thành niên đã xét xử có người bào chữa.

- Năm 2012: thụ lý 1.667 vụ gồm 3.272 bị cáo; đã giải quyết 1.640 vụ gồm 3.204 bị cáo; đã xét xử 1.519 vụ gồm 2.920 bị cáo, trong đó 176 bị cáo người chưa thành niên đã xét xử có người bào chữa.

- Năm 2013: thụ lý 1.569 vụ gồm 3.107 bị cáo; đã giải quyết 1.540 vụ gồm 3.016 bị cáo; đã xét xử 1.454 vụ gồm 2.792 bị cáo, trong đó 155 bị cáo người chưa thành niên đã xét xử có người bào chữa.

Chính sách hình sự của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với người chưa thành niên phạm tội có vị trí đặc biệt trong chính sách đấu tranh phòng, chống tội phạm ở nước ta. Pháp luật về việc bảo vệ và chăm sóc trẻ em, các quy định khác của pháp luật về lao động, việc làm, về giáo dục... đều có quan điểm tiếp cận riêng đối với đối tượng trẻ em. Pháp luật hình sự, pháp luật tố tụng hình sự... cũng có nhiều nội dung điều chỉnh đặc biệt đối với người chưa thành niên phạm tội. Trong thực tiễn hoạt động, các cơ quan bảo vệ pháp luật, trong đó đặc biệt là Tòa án đã áp dụng chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội theo các nguyên tắc và quy định của pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, phần nào vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của Đảng và Nhà nước ta đối với công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Một trong những nguyên nhân cơ bản của tình trạng trên là do các cơ quan áp dụng pháp luật chưa nhận thức được đầy đủ các quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên phạm tội nói chung, đặc biệt là những quy định liên quan đến các hình phạt và việc quyết định hình phạt đối với đối tượng này nói riêng với các biểu hiện như: việc quyết định hình phạt quá nặng hoặc quá nhẹ, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hoặc tình tiết tăng nặng chưa đúng, đánh giá chưa chính xác căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; v.v... Ngoài ra, các quy định của Bộ luật hình sự về vấn đề này còn một số hạn chế, vướng mắc nhất định, chưa đáp ứng được các yêu cầu của thực tiễn xã hội như: chưa quy định việc quyết định hình phạt trong các trường hợp đặc biệt đối với người chưa thành niên phạm tội, mức cao nhất của khung hình phạt hay chưa cụ thể căn cứ quyết định hình phạt; v.v... Tất cả những điều này đã làm giảm đi hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm do người chưa thành niên thực hiện, cũng như việc thực hiện chính sách hình sự Nhà nước đối với đối tượng đặc thù này.

Do đó, nhằm bảo đảm thực hiện triệt để nguyên tắc “*việc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội*”. Thời gian vừa qua, trên sách báo pháp lý đã có nhiều công trình viết về người chưa thành niên phạm tội, nhưng cũng chỉ dừng lại ở trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, ở việc phân tích tình hình tội phạm do người chưa thành niên thực hiện và những giải pháp đấu tranh phòng, chống dưới góc độ

tội phạm học hoặc ở các khía cạnh khác nhau, hoặc đã có một số bài viết và một luận văn thạc sĩ về đề tài này nhưng đã từ lâu (2006), mà chưa có một công trình tiếp tục nghiên cứu sâu vào khía cạnh lịch sử và pháp luật các nước để so sánh, đối chiếu, cũng như thực tiễn áp dụng việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trên một địa bàn cụ thể là tỉnh Đắk Lắk. Đặc biệt, năm 2009, để tăng cường khả năng áp dụng các hình phạt không phải là hình phạt tù, hạn chế áp dụng hình phạt tù, đồng thời bổ sung thêm một số nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội đã được ghi nhận trong Công ước Quyền trẻ em và các chuẩn mực quốc tế khác, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự ngày 19/6/2009 của Quốc hội đã bổ sung theo hướng nhấn mạnh nội dung “*Khi áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cần hạn chế áp dụng hình phạt tù*”. Rõ ràng, việc bổ sung này mở ra khả năng để cho người chưa thành niên phạm tội có thể sớm tự cải tạo, giáo dục tại xã hội để trở thành người có ích cho gia đình và cộng đồng...

Vì vậy, học viên quyết định lựa chọn đề tài “***Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội theo luật hình sự Việt Nam (trên cơ sở số liệu thực tiễn địa bàn tỉnh Đắk Lắk)***” làm luận văn thạc sĩ luật học.

2. Tình hình nghiên cứu

* *Dưới góc độ giáo trình, sách chuyên khảo, bài viết ở nước ngoài có các công trình sau: 1) C.L.Ten, *Tội phạm, lỗi và hình phạt*, Nxb. Clarendon Press, Oxford, 1987; 2) Sidney J. Tillim (1951), *Năng lực và trách nhiệm hình sự*, Tạp chí Luật hình sự và Tội phạm học, Northwestern University School of Law Scholarly Commons, Vol 41, Issue 5, 1951; 3) Gerry Madher, *Tuổi chịu trách nhiệm hình sự*, Tạp chí Luật hình sự của Viện Ohio, Vol 2/2005; 4) Doman J. Newman, *Giới thiệu về Luật hình sự*, McGraw-Hill, INC, 1993; 5) Larry K. Gaines and Roger LeRoy Miller, *Luật hình sự: Những vấn đề cơ bản trọng tâm*, Wadsworth Publishing, USA, 2006; 6) A.I. Đôn-gô-va, *Những khía cạnh tâm lý - xã hội về tình trạng phạm tội của người chưa thành niên*, Nxb. Sách pháp lý, Matxcova, 1981, Nxb. Pháp lý, Hà Nội, 1987 (sách dịch); v.v...*

* *Dưới góc độ giáo trình, sách chuyên khảo, bình luận ở trong nước có các công trình sau: 1) PGS.TS. Trịnh Quốc Toàn, “Chương XVIII - Những đặc thù về trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội”, Trong sách: *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần chung)*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001, tái bản năm 2003, 2007 (GS.TSKH. Lê Cẩm chủ biên); 2) PGS.TS. Trịnh Quốc Toàn (chủ biên), *Tội phạm do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội - Thực trạng và giải pháp*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2007; 3) TS. Hoàng Văn Hùng, “Chương XVI - Trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội”, Trong sách: *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2000 (GS.TS. Nguyễn Ngọc Hòa chủ biên); 4) PGS.TS. Trần Đình Nhã, “Chương XXIV - Trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội”, Trong sách: *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2003*

(GS.TS. Võ Khánh Vinh chủ biên); 5) GS.TS. Nguyễn Xuân Yêm, “*Chương 27 - Phòng ngừa các tội phạm do người chưa thành niên gây ra*”, Trong sách: *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2001; 6) ThS. Trịnh Đình Thê, *Áp dụng chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội*, Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2006; 7) TS. Vũ Đức Khiển, Bùi Hữu Hùng, Phạm Xuân Chiến, Đỗ Văn Hán, TS. Trần Phàn, *Phòng ngừa người chưa thành niên phạm tội*, Nxb Pháp lý, Hà Nội, 1987; v.v...

Bên cạnh đó, dưới góc độ khoa học cho thấy mới có một số công trình ở cấp độ luận văn thạc sĩ luật học nhưng dưới khía cạnh pháp lý hình sự hoặc tội phạm học hay xem xét nội dung vấn đề trong tương quan với nhiều nội dung khác như quyết định hình phạt, lịch sử vấn đề trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên: 1) Đào Thị Nga, *Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội*, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 1997; 2) Trần Văn Dũng, *Trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên phạm tội trong luật hình sự Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2003; 3) Nguyễn Minh Khuê, *Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội*, Luận văn thạc sĩ luật học, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2006; 4) Trịnh Thị Yến, *Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm nhiều tội*, Luận văn thạc sĩ luật học, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014; v.v...

Còn về các công trình dưới dạng bài viết đăng trên các tạp chí khoa học pháp lý có thể kể đến các công trình sau: 1) GS.TSKH. Lê Văn Cẩm, TS. Đỗ Thị Phương, *Tư pháp hình sự đối với người chưa thành niên: Những khía cạnh pháp lý hình sự, tố tụng hình sự, tội phạm học và so sánh luật học*, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 20(10)/2004 (Phần thứ I. *Những khía cạnh pháp lý hình sự*); 2) TS. Trần Văn Dũng, *Quyết định hình phạt trong trường hợp người chưa thành niên phạm tội*, Tạp chí Luật học, số 5/2000; 3) PGS. TS. Dương Tuyết Miên, *Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội*, Tạp chí Luật học, số 4/2002; 4) TS. Trương Minh Mạnh, *Phân loại tội phạm với việc quy định trách nhiệm hình sự của người chưa thành niên*, Tạp chí Kiểm sát, số 8/2002; 5) PGS. TS. Trần Văn Luyện, *Những điểm mới về chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội*, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 12/2000; 6) ThS. Đặng Thanh Sơn, *Pháp luật Việt Nam về tư pháp người chưa thành niên*, Số chuyên đề của Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, tháng 12/2008; 7) ThS. Đinh Văn Quế, *Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội*, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 6/2007; 8) ThS. Đoàn Tấn Minh, *Bàn về phạm vi sử dụng thuật ngữ “người chưa thành niên phạm tội”*, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 9(5)/2008; 9) TS. Trịnh Tiên Việt, *Những khía cạnh pháp lý hình sự về các hình phạt và biện pháp tư pháp áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội*, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 7, 8/2010; v.v...

Tuy nhiên, hiện nay trong khoa học luật hình sự Việt Nam mặc dù đã có công trình nghiên cứu, song thời gian và số liệu đã cũ (2006), cũng như đi về

những vấn đề chung, mà chưa có công trình nào tiếp cận vấn đề này trong pháp luật hình sự các nước, cũng như đánh giá, khảo sát trên một địa bàn cụ thể có tình hình an ninh trật tự quan trọng đúng như tên gọi của đề tài - Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội theo luật hình sự Việt Nam (trên cơ sở số liệu thực tiễn địa bàn tỉnh Đắk Lắk).

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn đúng như tên gọi của nó - Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội theo luật hình sự Việt Nam (trên cơ sở số liệu thực tiễn địa bàn tỉnh Đắk Lắk).

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Từ đối tượng nghiên cứu trên, luận văn có phạm vi nghiên cứu như sau:

1) Xây dựng khái niệm người chưa thành niên phạm tội, khái niệm quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội và phân tích đặc điểm quyết định hình phạt đối với đối tượng này;

2) Phân tích các nguyên tắc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội;

3) Khái quát lịch sử hình thành và phát triển của luật hình sự Việt Nam về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay;

4) Nghiên cứu, so sánh việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trong Bộ luật hình sự một số nước trên thế giới để rút ra nhận xét, đánh giá.

5) Phân tích nội dung việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trong Bộ luật hình sự Việt Nam và thực tiễn áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, từ đó chỉ ra tồn tại, hạn chế và các nguyên nhân cơ bản;

6) Luận văn đã chỉ ra sự cần thiết phải hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, nội dung cần hoàn thiện Chương X Bộ luật hình sự và những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định này.

4. Cơ sở phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở phương pháp luận

Cơ sở phương pháp luận của việc nghiên cứu đề tài là hệ thống các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về hình phạt và cải tạo con người; các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về pháp luật nói chung, chính sách hình sự nói riêng, đặc biệt là các quan điểm, tư tưởng về cải tạo, giáo dục, phòng ngừa tội phạm đối với người chưa thành niên, cũng như việc quyết định hình phạt đối với đối tượng này.

4.2. Các phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu của khoa học luật hình sự như: phân tích, tổng hợp và thống kê xã hội học, phương pháp so sánh, đối

chiếu, phương pháp điều tra án điển hình để phân tích các tri thức khoa học luật hình sự và luận chứng các vấn đề khoa học cần nghiên cứu.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng của luận văn là ở chỗ - học viên đã làm rõ một số vấn đề chung người chưa thành niên phạm tội, các nguyên tắc xử lý đối tượng này; khái niệm và các nguyên tắc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội; nghiên cứu so sánh trong Bộ luật hình sự một số nước trên thế giới; hệ thống hóa lịch sử hình thành và phát triển của luật hình sự Việt Nam từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay về nội dung này; phân tích quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội và thực tiễn áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trên cơ sở này, luận văn đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật và những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng ở khía cạnh lập pháp và việc áp dụng trong thực tiễn. Trong quá trình hoàn thành, tác giả luận văn cũng đã công bố 01 bài viết trên các Tạp chí chuyên ngành là Tòa án nhân dân số 17(9)/2014 với tên gọi “*Những kiến nghị hoàn thiện về trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội đáp ứng yêu cầu sửa đổi toàn diện Bộ luật hình sự Việt Nam*”.

Bên cạnh đó, luận văn còn có ý nghĩa làm tài liệu tham khảo lý luận cần thiết cho các nhà khoa học - luật gia, cán bộ thực tiễn và các sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh chuyên ngành Luật hình sự và tổ tụng hình sự, cũng như phục vụ cho công tác lập pháp và hoạt động thực tiễn áp dụng liên quan đến việc áp dụng hình phạt và quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm, cũng như công tác giáo dục, cải tạo đối tượng đặc thù nói riêng này ở Việt Nam hiện nay.

6. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm *ba* chương và 8 mục.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

1.1. KHÁI NIỆM VÀ CÁC NGUYÊN TẮC QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

1.1.1. Khái niệm người chưa thành niên phạm tội

Từ việc làm sáng tỏ các phạm trù “*trẻ em*”, “*người chưa thành niên*” trong pháp luật quốc gia và quốc tế cho thấy, khái niệm người chưa thành niên phạm tội tất nhiên được hợp thành từ hai khái niệm: Người chưa thành niên và

phạm tội - thực hiện hành vi bị luật hình sự coi là tội phạm. Do đó, dưới góc độ khoa học luật hình sự Việt Nam, *người chưa thành niên phạm tội là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ 14 nhưng chưa đủ 18 tuổi khi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội bị Bộ luật hình sự quy định là loại tội phạm mà người đó phải chịu trách nhiệm hình sự nếu phạm phải.*

1.1.2. Khái niệm quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội

Quyết định hình phạt là hoạt động áp dụng pháp luật quan trọng trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự. Quyết định hình phạt chính xác, khách quan là cơ sở để đạt được các mục đích của hình phạt. Do đó, *quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội là việc Tòa án đưa ra biện pháp xử lý thích đáng đối với người thực hiện phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi trên cơ sở quy định pháp luật hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các đặc điểm của người chưa thành niên và những ưu tiên đặc biệt của pháp luật đối với họ.*

1.1.3. Các nguyên tắc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội

Quyết định hình phạt là một hoạt động áp dụng pháp luật diễn ra trong lĩnh vực pháp luật hình sự, có thể đưa đến hậu quả pháp lý là những hình thức trách nhiệm pháp lý đặc biệt nghiêm khắc đối với người vi phạm. Vì vậy, quyết định hình phạt nói chung, quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội nói riêng đòi hỏi tính chính xác cao và phải được tiến hành trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản chặt chẽ. Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội phải tuân thủ theo các nguyên tắc cơ bản chung sau đây: Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa; nguyên tắc nhân đạo; nguyên tắc cá thể hóa hình phạt và nguyên tắc công bằng. Ngoài ra, việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội còn phải tuân thủ một số nguyên tắc riêng do đặc thù của đối tượng bị áp dụng là người chưa thành niên như sau:

- Nguyên tắc giảm nhẹ hình phạt.
- Nguyên tắc coi trọng và đề cao mục tiêu giáo dục, cải tạo.
- Nguyên tắc không áp dụng các hình phạt đặc biệt nghiêm khắc.
- Nguyên tắc hạn chế việc cách ly chưa thành niên phạm tội khỏi môi trường sống bình thường của họ.

1.2. KHÁI QUÁT LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM TỪ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 ĐẾN KHI BAN HÀNH BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 1999 VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

1.2.1. Giai đoạn từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến trước pháp điển hóa lần thứ nhất - Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1985

Từ sau khi giành được chính quyền cách mạng năm 1945 đến trước năm 1985, mặc dù Nhà nước ta đã nỗ lực ban hành nhiều văn bản pháp luật điều chỉnh các quan hệ pháp luật hình sự nhưng trong giai đoạn này vấn đề quyết định

hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội chưa được đề cập đến một cách chính thức trong các văn bản luật mà chủ yếu thể hiện qua các hướng dẫn áp dụng pháp luật của ngành Tòa án (văn bản dưới luật), trong đó, đáng lưu ý là vấn đề người chưa thành niên phạm tội được đề cập đến trong Chỉ thị số 46-TH ngày 14/01/1969 của Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường và phát huy hơn nữa tác dụng của Tòa án trong công tác bảo vệ trật tự, trị an, bảo vệ tài sản của nhà nước và quản lý thị trường ở thành phố Hà Nội. Ngoài ra, đó là Báo cáo tổng kết công tác 4 năm (1965-1968) của Tòa án nhân dân tối cao tiếp tục hướng dẫn đường lối xử lý người chưa thành niên phạm tội; Hướng dẫn số 329-HS2 ngày 11/2/1967 của Tòa án nhân dân tối cao đã đề ra yêu cầu áp dụng biện pháp tư pháp thay thế hình phạt nhằm mục đích giáo dục người chưa thành niên phạm tội; Bản tổng kết số 452-HS2 ngày 10/8/1970 của Tòa án nhân dân tối cao về thực tiễn xét xử loại tội giết người; Công văn số 37-NCLP ngày 16/01/1976 của Tòa án nhân dân tối cao lại đưa ra một chính sách mới về độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; v.v... để bảo vệ người chưa thành niên với cả hai tư cách - là chủ thể của tội phạm hoặc là đối tượng tác động của tội phạm.

1.2.2. Giai đoạn từ khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985 đến pháp điển hóa lần thứ hai - Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999

Năm 1985, lần đầu tiên Nhà nước ta ban hành một đạo luật chuyên biệt, điều chỉnh đến cả những vấn đề chung cũng như riêng về tội phạm và hình phạt. Ngay tại lần pháp điển hóa đầu tiên này, Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1985 đã dành một chương riêng - Chương VII với tên gọi "*Những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội*". Căn cứ quyết định hình phạt quy định ở Điều 37 Bộ luật hình sự năm 1985 gồm: Các quy định của Bộ luật hình sự; tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ hoặc tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội có sự khác biệt ở căn cứ thứ nhất sẽ không phải là "*Các quy định của Bộ luật hình sự*" mà là "*Các quy định của Chương VII và quy định khác của Bộ luật hình sự mà không trái với quy định của Chương VII*".

1.3. QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI TRONG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI

Người chưa thành niên phạm tội là một hiện tượng, thực tế tồn tại ở tất cả các quốc gia trên thế giới. Mỗi quốc gia đều giải quyết vấn đề trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội bằng những cách thức khác nhau tùy theo điều kiện kinh tế - xã hội, truyền thống pháp luật và quan điểm của các nhà làm luật. Trên cơ sở này, luận văn đã nghiên cứu việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trong pháp luật hình sự Liên bang Nga, Nhật Bản, Vương quốc Thụy Điển để rút ra những nhận xét, đánh giá.

Chương 2

QUY ĐỊNH VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI THEO BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG

2.1. QUY ĐỊNH VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI THEO BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

2.1.1. Áp dụng Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội

Điều 68 Bộ luật hình sự về “Áp dụng Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội” của Bộ luật mới có xác định giới hạn tuổi của người chưa thành niên phạm tội. Điều 68 quy định như sau: “Người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Chương này...”. Như vậy, từ nội dung quy định này có thể suy ra Bộ luật hình sự năm 1999 xác định người chưa thành niên phạm tội là người đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội.

2.1.2. Các căn cứ quyết định hình phạt và những nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội

* Các căn cứ quyết định hình phạt

- Các quy định của Chương X Bộ luật hình sự.
- Các quy định khác (ngoài Chương X) của Bộ luật hình sự mà không trái với quy định ở Chương X Bộ luật hình sự.
- Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.
- Nhân thân người phạm tội.
- Những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

* Các nguyên tắc xử lý

Việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, ngoài tuân thủ các nguyên tắc chung như pháp chế, nhân đạo, công bằng và cá thể hóa hình phạt (đã nêu Chương 1), còn phải tuân thủ nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội khi quyết định hình phạt (Điều 69 Bộ luật hình sự).

2.1.3. Các biện pháp tư pháp, hình phạt và việc quyết định hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội

* Các biện pháp tư pháp

Về các biện pháp tư pháp, Bộ luật hình sự năm 1999 quy định hai loại: các biện pháp tư pháp chung và các biện pháp tư pháp riêng.

* Các hình phạt và việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội

Điều 71 Bộ luật hình sự cho phép và chỉ cho phép áp dụng bốn loại hình phạt chính đối với người chưa thành niên phạm tội là: Cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ và tù có thời hạn. Ngoài ra, Điều 74 Bộ luật hình sự đã gián tiếp chỉ ra việc quyết định hình phạt đối với đối tượng này.

2.2. THỰC TIỄN QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

2.2.1. Khái quát điều kiện kinh tế, xã hội và tình hình người chưa thành niên phạm tội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

* *Khái quát điều kiện kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk*

Cũng như các tiêu cực xã hội khác, tội phạm chịu sự chi phối sâu sắc của các điều kiện kinh tế, xã hội. “Giữa các hiện tượng tiêu cực xã hội và quá trình phát triển kinh tế xã hội bộc lộ những sơ hở có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, bổ sung cho nhau, tác động lẫn nhau...đến một chừng mực nhất định làm phát sinh hiện tượng tiêu cực xã hội là tội phạm”. Do đó, tình hình kinh tế, xã hội tỉnh Đắk Lắk trong những năm gần đây có tác động theo chiều hướng cả tích cực và tiêu cực đến tình hình tội phạm nói chung, tình hình tội phạm do người chưa thành niên thực hiện nói riêng.

* *Tình hình người chưa thành niên phạm tội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk*

Trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk mặc dù các cơ quan chức năng đã có những nỗ lực và đạt được thành tựu đáng kể trong đấu tranh phòng chống tội phạm nhưng tình hình tội phạm vẫn có khuynh hướng gia tăng nhẹ. Trong đó, tình hình người chưa thành niên phạm tội tuy không quá nghiêm trọng nhưng cũng đóng góp một phần gây mất trật tự, an ninh trên địa bàn. Tình hình đó phần nào thể hiện qua thống kê số lượng bị cáo là người chưa thành niên trên tổng số bị cáo đã xét xử trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013) trong bảng dưới đây:

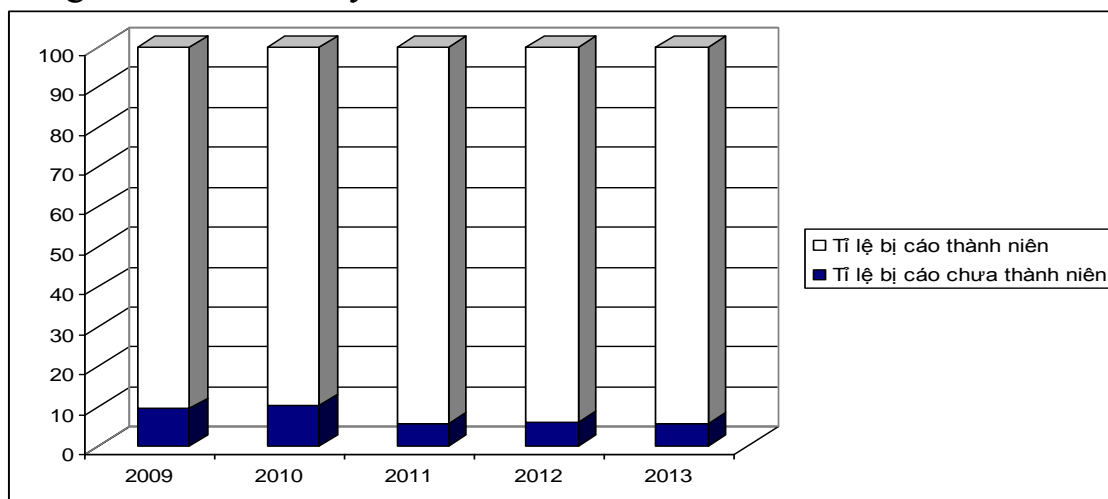
Bảng 2.1. Tổng số bị cáo là người chưa thành niên trên tổng số bị cáo đã xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013)

Năm	Tổng số bị cáo đã xét xử	Số bị cáo chưa thành niên đã xét xử	
		Số lượng	Tỷ lệ
2009	2.561	241	9,41 %
2010	2.111	215	10,18 %
2011	2.239	130	5,81 %
2012	2.920	176	6,03 %
2013	2.792	155	5,55 %
Tổng	12.623	917	7.26%

(Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Theo thống kê của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013), số bị cáo là người chưa thành niên bị các Tòa án trong tỉnh đưa ra xét xử là 917 bị cáo, chiếm 7,26% tổng số bị cáo đã xét xử. Năm có số bị cáo chưa thành niên đông nhất là 2009: 241 người, năm thấp nhất là 2011: 130 người. Như vậy, nhìn về số lượng bị cáo cho thấy diễn biến của tình hình tội phạm do người chưa thành niên thực hiện có lúc tăng lúc giảm: giai đoạn từ năm 2009 đến năm 2011 số lượng người chưa thành niên phạm tội đông nhưng có diễn biến giảm, từ năm 2011 đến 2013 số lượng người chưa thành niên phạm tội ít hơn nhưng lại có diễn biến tăng. Tuy nhiên, xét về tỷ lệ bị cáo là người chưa thành niên trên tổng số bị cáo đã xét xử thì tình hình tội phạm do

người chưa thành niên thực hiện nhìn chung theo khuynh hướng giảm như thể hiện trong biểu đồ dưới đây:



Biểu đồ 2.1. Tỷ lệ bị cáo là người thành niên và người chưa thành niên đã bị xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013)

(Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Như vậy, mặc dù có xu hướng giảm về tỷ lệ nhưng nếu so sánh với số lượng bị cáo là người chưa thành niên trên toàn quốc thì tình hình tội phạm do người chưa thành niên thực hiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk lại nghiêm trọng. Tình hình đó có thể thấy rõ qua bảng số liệu thống kê dưới đây:

Bảng 2.2. Tổng số bị cáo là người chưa thành niên đã bị xét xử trên cả nước và trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013)

Năm	Tổng số bị cáo chưa thành niên đã xét xử trên cả nước	Số bị cáo chưa thành niên đã xét xử tại tỉnh Đắk Lắk	
		Số lượng	Tỷ lệ
2009	3.710	241	6,5 %
2010	3.418	215	6,3 %
2011	3.243	130	4,0 %
2012	6.252	176	2,9 %
2013	5.304	155	3,0 %
Tổng	21.927	917	4,2%

(Nguồn: Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Về khuynh hướng phạm tội, số liệu thống kê trong bảng dưới đây cho thấy các tội mà người chưa thành niên phạm phải chủ yếu là các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm con người và các xâm phạm sở hữu.

Bảng 2.3. Loại tội mà người chưa thành niên hay phạm và bị xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013)

Tội danh	Số lượng bị cáo chưa thành niên				
	2009	2010	2011	2012	2013
Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm con người					
Tội giết người	17	13	07	12	08

<i>Tội danh</i>	<i>Số lượng bị cáo chưa thành niên</i>				
	<i>2009</i>	<i>2010</i>	<i>2011</i>	<i>2012</i>	<i>2013</i>
Tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh				01	
Tội vô ý làm chết người			01		
Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác	60	52	31	68	57
Tội hiếp dâm	03				
Tội hiếp dâm trẻ em	11	05	06	08	
<i>Các tội xâm phạm quyền tự do, dân chủ của công dân</i>					
<i>Các tội xâm phạm sở hữu</i>					
Tội cướp tài sản	30	31	14	13	
Tội cưỡng đoạt tài sản	03	06	04	02	
Tội cướp giật tài sản	12	15	03	08	
Tội trộm cắp tài sản	73	42	37	48	
Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản	01		01		
Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản		02			
Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản	02	12	01	03	
<i>Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế</i>					
Tội vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng		02	03		
<i>Các tội phạm về môi trường</i>					
Tội hủy hoại rừng			13		01
<i>Các tội phạm về ma túy</i>					
Tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy		17	03		01
<i>Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng</i>					
Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ	03	07	06		02
Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng vũ khí		05			
Tội phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia	01				
Tội đánh bạc	29	01			
Tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có		01			
Tội chứa mại dâm	01	01			
Tội môi giới mại dâm	01				
<i>Các tội xâm phạm trật tự quản lý về hành chính</i>					
Tội chống người thi hành công vụ	01	02			

Tội danh	Số lượng bị cáo chưa thành niên				
	2009	2010	2011	2012	2013
Tội làm giả con dấu		01			
Các tội xâm phạm về hoạt động tư pháp					
Trốn khỏi nơi giam, giữ...				01	

(Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Do đặc điểm về tâm sinh lý, lứa tuổi, năng lực trách nhiệm hình sự cũng như tính chất đặc thù của một số loại tội phạm mà trong cơ cấu tội phạm của người chưa thành niên chỉ phạm các tội xâm phạm sở hữu và các tội xâm phạm tính mạng sức khỏe, danh dự con người. Ngoài hai nhóm này, các tội phạm khác trung bình chỉ chiếm xấp xỉ 10% mỗi năm.

2.2.2. Tình hình quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

* Kết quả quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội

Quán triệt chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta đối với người chưa thành niên phạm tội, trong những năm qua, các Tòa án trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội về cơ bản chính xác, khách quan, công bằng và chú trọng các mục tiêu giáo dục, cải tạo, hướng thiện, phòng ngừa.

Đối với việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là người chưa thành niên cho thấy, nhìn chung, Tòa án bao giờ cũng quyết định trên cơ sở xem xét nhiều khía cạnh như: nhân thân, hoàn cảnh của người phạm tội, nguyên nhân dẫn đến việc người chưa thành niên thực hiện tội phạm, ý kiến của gia đình, nhà trường, tổ chức để tìm ra một phương thức cải tạo kết hợp với giáo dục tối ưu nhất để áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo sao cho phù hợp nhất. Cụ thể, tình hình quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trong 05 năm gần đây thể hiện qua số liệu thống kê như sau:

Bảng 2.4. Các loại hình phạt và án treo áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội đã bị xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013)

Hình phạt	Phạt tiền	Cải tạo không giam giữ	Án treo (biện pháp miễn CHHP tù có ĐK)	Tù dưới 3 năm	Tù 3 đến 7 năm	Tù 7 đến 15 năm	Tù 15 đến 18 năm
2009	07	0	30	85	21	18	0
2010	0	06	42	103	28	09	04
2011	02	02	30	54	18	05	0
2012	04	09	50	90	21	13	02
2013	03	07	52	84	25	11	0
Tổng	16	24	204	416	113	56	06

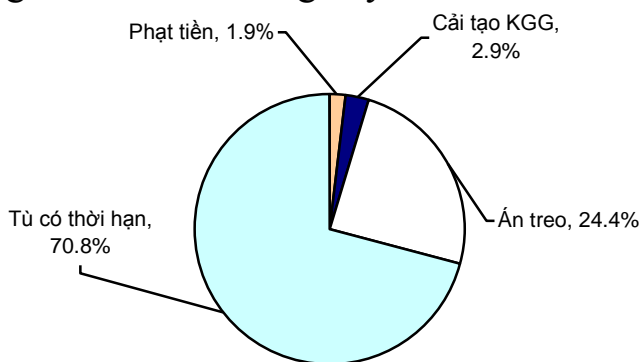
(Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Nhìn vào số liệu thống kê cho thấy loại hình phạt phổ biến nhất áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội là hình phạt tù có thời hạn dưới 3 năm (416 bị cáo, chiếm 49,8 % số người chưa thành niên bị áp dụng hình phạt). Đứng thứ hai là việc miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện - án treo (204 bị cáo, chiếm 24,5% tổng số người chưa thành niên bị áp dụng hình phạt). Nếu xét về hình phạt tù thì đây là những mức án phạt ít nghiêm khắc nhất, tạo cơ hội cho bị cáo là người chưa thành niên có thể được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện hoặc cho bị cáo được hưởng án treo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học tập, làm ăn sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình nơi người đó làm việc, công tác, học tập hoặc cư trú.

Bên cạnh án phạt tù dưới 3 năm và án treo, án tù từ 3 năm trở lên đến 18 năm cũng chiếm một tỉ lệ đáng kể với 175 bị cáo - 21% tổng số người chưa thành niên bị áp dụng hình phạt. Đây là những mức hình phạt khá nghiêm khắc đối với người chưa thành niên nhưng vẫn phải áp dụng trên cơ sở tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hình phạt tiền và cải tạo không giam giữ có tỉ lệ áp dụng không đáng kể: 40 bị cáo trong vòng 05 năm. Hình phạt cảnh cáo hiếm khi được áp dụng đối với bị cáo chưa thành niên. Trong thực tiễn thường các Tòa án chỉ áp dụng hình phạt này đối với người chưa thành niên trong trường hợp vụ án có nhiều bị cáo và không thể tách bị cáo là người chưa thành niên ra xử lý riêng, nếu có thể xử lý riêng người chưa thành niên thì Tòa án thường trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để áp dụng biện pháp xử lý nhẹ hơn hoặc miễn trách nhiệm hình sự. Trung bình toàn quốc mỗi năm chỉ có khoảng 8 đến 10 người chưa thành niên phạm tội bị áp dụng hình phạt này. Tuy vậy, 05 năm vừa qua trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, không có người chưa thành niên phạm tội nào bị áp dụng hình phạt cảnh cáo.

** Một số tồn tại, hạn chế trong quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội*

- Nguyên tắc hạn chế áp dụng hình phạt tù đối với người chưa thành niên phạm tội không được thực thi triệt để, hình phạt tù vẫn chiếm đại bộ phận trong các hình phạt áp dụng đối với đối tượng này.



Biểu đồ 2.3. Loại hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội đã bị xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013)
(Nguồn: Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

- Các hình phạt không giam giữ không được chú trọng áp dụng mặc dù có lợi hơn trong việc giáo dục, giúp đỡ người chưa thành niên sửa chữa sai lầm, tái hòa nhập xã hội.

- Các quy định về miễn trách nhiệm hình sự, các biện pháp tư pháp áp dụng riêng đối với người chưa thành niên hầu như không có hiệu lực thực tế.

- Việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội vẫn còn nghiêm khắc, chưa phản ánh đúng chính sách hình sự nhân đạo đối với người chưa thành niên và làm giảm cơ hội tái hòa nhập xã hội của họ.

- Ngược lại, có trường hợp quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội đôi khi quá nương nhẹ, chưa đủ sức răn đe, giáo dục.

*** Nguyên nhân của một số hạn chế, vướng mắc**

- Các quy định pháp luật về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội còn chưa hoàn thiện.

- Do đặc thù của hoạt động quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội.

- Xuất phát từ sự yếu kém về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp của một số cán bộ áp dụng pháp luật.

- Do diễn biến tình hình tội phạm và tình trạng thiếu thốn về nhân lực của ngành Tòa án.

- Do tác động của nền văn hóa và tâm lý xã hội trong sự nhìn nhận về người tái phạm.

Chương 3

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

3.1. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

Về nội dung này, luận văn chỉ ra ba phương diện hoàn thiện và nâng cao hiệu quả về phương diện lập pháp, lý luận và thực tiễn để cho thấy rằng các quy định về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội hiện nay của Bộ luật hình sự cần nhanh chóng được bổ sung, hoàn thiện.

3.2. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

3.2.1. Nhận xét

Trên cơ sở phân tích những tồn tại, hạn chế về quyết định hình phạt đối

với người chưa thành niên phạm tội đã nêu trong Chương 2 của luận văn, kết hợp với tham khảo kinh nghiệm lập pháp hình sự các nước trong Chương 1, cũng như trên cơ sở kết quả tổng kết thi hành Bộ luật hình sự Việt Nam của Bộ Tư pháp năm 2014 vừa qua, chúng tôi cho rằng, cần sửa đổi, bổ sung không chỉ những quy định trực tiếp về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, mà cần sửa đổi, bổ sung cả một số quy định về nguyên tắc xử lý, hệ thống hình phạt và các biện pháp tư pháp áp dụng đối với đối tượng này để bảo đảm tính hệ thống, toàn diện.

3.2.2. Nội dung hoàn thiện

Từ những nhận xét và kiến nghị đã nêu tại điểm 3.2.1, trên cơ sở tham khảo Dự thảo Bộ luật hình sự (sửa đổi) ngày 08/8/2014 của Ban Soạn thảo Bộ luật hình sự, kiến nghị của một số nhà khoa học và Bộ luật hình sự Liên bang Nga, chúng tôi đề xuất những sửa đổi, bổ sung như sau:

Chương X

Trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội

Điều 68. Áp dụng Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội

1. Người chưa thành niên phạm tội là người đủ 14 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi khi phạm tội.

2. Người chưa thành niên phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự theo những quy định của Chương này, đồng thời theo những quy định khác của Phần chung Bộ luật không trái với những quy định của Chương này.

...

Điều 69. Nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội

1. Việc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. ***Lợi ích tốt nhất của người chưa thành niên phải là mối quan tâm hàng đầu trong quá trình xử lý họ.***

Trong mọi trường hợp điều tra, truy tố, xét xử hành vi phạm tội của người chưa thành niên, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phải xác định khả năng nhận thức của họ về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân và điều kiện gây ra tội phạm, cũng như ***bảo vệ các thông tin cá nhân, cũng như quyền trợ giúp pháp lý của người chưa thành niên trong quá trình xử lý.***

2. Người chưa thành niên ***từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội được*** miễn trách nhiệm hình sự nếu người đó phạm tội ít nghiêm trọng hoặc tội nghiêm trọng, gây ***thiệt*** hại không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và được gia đình hoặc cơ quan, tổ chức nhận giám sát, giáo dục.

3. Việc truy cứu trách nhiệm hình sự người chưa thành niên phạm tội và áp dụng hình phạt đối với họ được thực hiện chỉ trong trường hợp cần thiết ***nhất*** và phải căn cứ vào tính chất, ***mức độ*** của hành vi phạm tội, vào những đặc điểm về nhân thân và yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm.

4. Khi xét xử, nếu thấy không cần thiết phải áp dụng ***biện pháp tư pháp***

hay miễn hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội **thì Tòa án áp dụng một trong các hình phạt quy định tại Điều 71 Bộ luật này.**

Khi quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, Tòa án không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h và điểm n khoản 1 Điều 48 Bộ luật này.

5. Không xử phạt tù chung thân hoặc tử hình đối với người chưa thành niên phạm tội.

Khi áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cần hạn chế áp dụng hình phạt tù. Khi xử phạt tù có thời hạn, Tòa án cho người chưa thành niên phạm tội được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội tương ứng.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với người chưa thành niên phạm tội ở độ tuổi từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với người chưa thành niên phạm tội.

6. Án đã tuyên đối với người chưa thành niên phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, thì không tính để xác định tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm.

...

Điều 70. Các biện pháp tư pháp **được** áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội

1. Đối với người chưa thành niên phạm tội, Tòa án có thể quyết định áp dụng một trong các biện pháp tư pháp có tính giáo dục, phòng ngừa sau đây:

a) Giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

b) Đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Tòa án có thể áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn từ một năm đến hai năm đối với người chưa thành niên phạm tội ít nghiêm trọng hoặc tội nghiêm trọng.

Người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải chấp hành đầy đủ những nghĩa vụ về học tập, lao động, tuân theo pháp luật dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền xã, phường, thị trấn và tổ chức xã hội được Tòa án giao trách nhiệm. **Trường hợp người chưa thành niên không chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ những nghĩa vụ và yêu cầu trên, thì khi hết thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Tòa án có thể gia hạn thêm từ ba tháng đến một năm hoặc chuyển sang áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng.**

3. Tòa án có thể áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng từ một năm đến hai năm đối với người chưa thành niên phạm tội, nếu thấy do tính chất nghiêm trọng của hành vi phạm tội, do nhân thân và môi trường sống của người đó mà cần đưa người đó vào một tổ chức giáo dục có kỷ luật chặt chẽ. **Không áp dụng biện pháp này nếu từ thời điểm từ khi người chưa thành niên tính đến thời điểm họ đã thành niên còn ít hơn một năm.**

4. Nếu người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc người được đưa vào trường giáo dưỡng đã chấp hành một phần hai thời hạn do Tòa án quyết định và có nhiều tiến bộ, thì theo đề nghị của tổ chức, cơ quan, nhà trường

được giao trách nhiệm giám sát, giáo dục, Toà án có thể quyết định chấm dứt thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc thời hạn ở trường giáo dưỡng.

...

Điều 71. Các hình phạt được áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội

Người chưa thành niên phạm tội chỉ bị áp dụng một trong các hình phạt sau đây đối với mỗi tội phạm:

1. Cảnh cáo;
2. Phạt tiền;
3. **Lao động phục vụ cộng đồng;**
4. Cải tạo không giam giữ;
5. Tù có thời hạn.

...

Điều 71a. Hình phạt cảnh cáo

1. Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì hình phạt cảnh cáo được áp dụng khi người đó phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng, nếu phạm tội lần đầu, gây thiệt hại không lớn và có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật này.

2. Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì hình phạt cảnh cáo được áp dụng khi người đó phạm tội ít nghiêm trọng hoặc tội nghiêm trọng nhưng gây thiệt hại không lớn.

...

Điều 72. **Hình phạt tiền**

Phạt tiền được áp dụng là hình phạt chính đối với người chưa thành niên phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nếu người đó có thu nhập hoặc có tài sản riêng.

Mức phạt tiền đối với người chưa thành niên phạm tội không quá một phần hai mức tiền phạt mà điều luật quy định.

...

Điều 72a. Hình phạt lao động phục vụ cộng đồng

1. Đối với người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì hình phạt lao động phục vụ cộng đồng được áp dụng khi người đó phạm tội ít nghiêm trọng, tội nghiêm trọng hoặc tội rất nghiêm trọng tương ứng với độ tuổi chịu TNHS tại Điều 12 Bộ luật này, để thực hiện một số công việc cụ thể phục vụ cộng đồng trong thời hạn từ ba tháng đến một năm.

2. Khi quyết định hình phạt lao động phục vụ cộng đồng, Tòa án phải cân nhắc, đánh giá về độ tuổi, trình độ nhận thức, tình trạng sức khỏe, khả năng thực tế của người chưa thành niên và nguyện vọng của người đó nhằm xác định loại công việc và thời gian lao động cho phù hợp để không ảnh hưởng đến thời gian học tập, trình độ phát triển về thể chất và tinh thần của người chưa thành niên, cũng như các công việc chính của người đó.

3. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng do Tòa án quyết định từ ba mươi giờ đến một trăm năm mươi giờ và được áp dụng như sau:

a) Đối với người từ đủ 15 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá hai giờ trong một ngày và không quá ba ngày trong một tuần;

b) Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá ba giờ trong một ngày và không quá năm ngày trong một tuần.

...

Điều 73. Hình phạt cải tạo không giam giữ

1. Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì hình phạt cải tạo không giam giữ được áp dụng khi người đó phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng, nếu phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

2. Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì hình phạt cải tạo không giam giữ được áp dụng theo quy định chung tại Điều 31 Bộ luật này, nhưng Tòa án không khấu trừ thu nhập đối với người phạm tội.

3. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với người chưa thành niên phạm tội không quá một phần hai thời hạn thấp nhất đến không quá một phần hai thời hạn cao nhất mà điều luật đã quy định.

...

Điều 74. Hình phạt tù có thời hạn

Người chưa thành niên phạm tội chỉ bị phạt tù có thời hạn theo quy định sau đây:

1. Đối với người từ đủ 16 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi khi phạm tội, nếu hình phạt đáng lẽ ra phải áp dụng là tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá mười tám năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù đáng lẽ ra phải áp dụng;

2. Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi khi phạm tội, nếu hình phạt đáng lẽ ra phải áp dụng là tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá mười hai năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá một phần hai mức phạt tù mà đáng lẽ ra phải áp dụng.

...

Điều 75. Tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội

1. Đối với trường hợp các tội đều thực hiện trước khi đủ 18 tuổi thì hình phạt chung không được vượt quá mức hình phạt cao nhất dành cho người chưa thành niên phạm tội.

2. Đối với trường hợp có tội được thực hiện trước khi đủ 18 tuổi, có tội được thực hiện sau khi đủ 18 tuổi, thì việc tổng hợp hình phạt áp dụng như sau:

a) Nếu tội nặng nhất được thực hiện khi người đó chưa đủ 18 tuổi, thì

hình phạt chung có thể vượt quá mức hình phạt cao nhất dành cho người chưa thành niên phạm tội nhưng không nhiều hơn 2 năm tù.

b) Nếu tội nặng nhất được thực hiện khi người đó đã đủ 18 tuổi, thì hình phạt chung áp dụng như đối với người đã thành niên phạm tội”.

...

3.3. NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

Đồng thời với việc hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cần tiến hành một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng của các quy định đó trong thực tiễn quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội.

3.3.1. Kiện toàn đội ngũ cán bộ xét xử phục vụ công tác xét xử người chưa thành niên phạm tội

Quyết định hình phạt cũng là một hoạt động áp dụng pháp luật vốn phụ thuộc chặt chẽ vào ý thức chủ quan của người áp dụng. Do đó, việc kiện toàn đội ngũ cán bộ xét xử để nâng cao hiệu quả quyết định hình phạt là hết sức cần thiết. Muốn quyết định hình phạt được chính xác đòi hỏi cán bộ xét xử không chỉ có nhận thức sâu sắc các quy định pháp luật hình sự, năng lực phân tích, đánh giá toàn diện, chính xác các tình tiết của vụ án mà còn phải có sự tận tụy, mẫn cán, tinh thần trung thực, kiên quyết bảo vệ pháp luật.

3.3.2. Kiện toàn tổ chức xét xử người chưa thành niên phạm tội

Vừa qua, Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 quy định cơ cấu tổ chức của Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ngoài Ủy ban Thẩm phán và bộ máy giúp việc còn có các Tòa chuyên trách - Tòa hình sự, Tòa dân sự, Tòa hành chính, Tòa kinh tế, Tòa lao động, *Tòa gia đình và người chưa thành niên* (Điều 38). Do đó, nếu thành lập Tòa gia đình và người chưa thành niên, rõ ràng việc kiện toàn đội ngũ cán bộ xét xử phục vụ công tác xét xử người chưa thành niên phạm tội và kiện toàn tổ chức xét xử bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên là đặc biệt quan trọng.

3.3.3. Các giải pháp khác

Ngoài việc kiện toàn nhân sự và tổ chức phục vụ việc xét xử vụ án có người chưa thành niên phạm tội cần tiến hành một số giải pháp khác như:

- Đầu tư nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm giải quyết vấn đề người chưa thành niên phạm tội;
- Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người chưa thành niên phạm tội;
- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm sát các vụ án người chưa thành niên phạm tội và việc quyết định hình phạt.

KẾT LUẬN

Tóm lại, qua nghiên cứu đề tài “*Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội theo luật hình sự Việt Nam (trên cơ sở số liệu địa bàn tỉnh Đắk Lắk)*” làm luận văn thạc sĩ luật học, chúng tôi rút ra những kết luận chung sau đây:

1. Quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội được đặt ra như là một khía cạnh đặc biệt của hoạt động quyết định hình phạt trên cả phương diện nghiên cứu lý luận, pháp luật thực định và thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự bởi đối tượng áp dụng của nó là người chưa thành niên - đối tượng được Hiến pháp và pháp luật đặc biệt quan tâm bảo vệ. Do đó, quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội đúng sẽ phát huy tác dụng đấu tranh phòng, chống tội phạm và giáo dục, cải tạo đối tượng này, giúp họ trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội. Ngược lại, nếu quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội không chính xác sẽ làm giảm hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm và giáo dục, cải tạo đối tượng này, đồng thời không thực hiện được chính sách hình sự đối với họ và nguy cơ họ quay lại con đường phạm pháp là điều dễ xảy ra.

2. Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1985 trước đây và năm 1999, sửa đổi năm 2009 hiện hành đều đặt ra một hệ thống quy định chuyên biệt thể hiện chính sách hình sự riêng đối với người chưa thành niên phạm tội. Trong đó đã chứa đựng các quy định về nguyên tắc, căn cứ quyết định hình phạt, tổng hợp hình phạt trong trường hợp người chưa thành niên phạm nhiều tội. Tuy nhiên, qua quá trình thực thi Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999, sửa đổi năm 2009 hiện hành cho thấy đã nảy sinh nhiều hạn chế, vướng mắc đòi hỏi phải kịp thời sửa đổi, bổ sung như một yêu cầu tất yếu để nâng cao chất lượng, hiệu quả áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội.

3. Đắk Lắk là tỉnh trung tâm của vùng Tây Nguyên, có vị trí chiến lược quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, cũng như an ninh quan trọng. Trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk mặc dù các cơ quan chức năng đã có những nỗ lực và đạt được thành tựu đáng kể trong đấu tranh phòng chống tội phạm nhưng tình hình tội phạm vẫn có khuynh hướng gia tăng nhẹ. Xét riêng đối tượng bị cáo là người chưa thành niên bị các Tòa án trong tỉnh đưa ra xét xử trong giai đoạn 05 năm (2009 - 2013) là 917 bị cáo, chiếm 7,26% tổng số bị cáo đã xét xử. Ngoài ra, quán triệt chính sách hình sự nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta đối với người chưa thành niên phạm tội, các Tòa án trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội về cơ bản chính xác, khách quan, công bằng và đúng pháp luật, cũng như chú trọng các mục tiêu giáo dục, cải tạo, hướng thiện, phòng ngừa.

4. Tuy nhiên, nhìn vào số liệu thống kê cho thấy loại hình phạt phổ biến nhất áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội là hình phạt tù có thời hạn dưới 3 năm (416 bị cáo, chiếm 49,8 % số người chưa thành niên bị áp dụng

hình phạt), án tù từ 3 năm trở lên đến 18 năm cũng chiếm một tỉ lệ đáng kể với 175 bị cáo - 21% tổng số người chưa thành niên bị áp dụng hình phạt. Ngoài ra, thực tiễn xét xử còn cho thấy đã nảy sinh các hạn chế, vướng mắc và việc áp dụng máy móc, cứng nhắc đã làm giảm hiệu quả chính sách hình sự nhân đạo đối với người chưa thành niên và làm giảm cơ hội tái hòa nhập xã hội của họ.

5. Vì vậy, quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội không chỉ đòi hỏi đưa ra biện pháp xử lý tương xứng đối với hành vi phạm tội mà còn phải thể hiện được chính sách nhân đạo, khoan hồng và mang lại hiệu quả cao trong việc giáo dục, cải tạo người chưa thành niên phạm tội. Để đáp ứng được những yêu cầu đó, việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội cần được tiến hành trên cơ sở những nguyên tắc, căn cứ vừa chặt chẽ, vừa đặc thù.

6. Trên cơ sở đó, luận văn đã chỉ ra những nguyên nhân cơ bản và yêu cầu đặt ra phải có một hệ thống quy định pháp luật hoàn chỉnh để điều chỉnh vấn đề này là hết sức cần thiết, cũng như đề xuất những kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội trong Bộ luật hình sự bao gồm cả việc hoàn thiện các nguyên tắc xử lý, hình phạt, biện pháp tư pháp, cũng như quy định về quyết định hình phạt để bảo đảm tính chính thể và hệ thống. Bên cạnh đó, cần tiến hành một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng của các quy định đó trong thực tiễn quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội để làm sao thực hiện tốt chính sách hình sự của Nhà nước ta thì Hiến pháp và pháp luật luôn coi trẻ em, người chưa thành niên là đối tượng cần bảo vệ, chăm sóc và quan tâm đặc biệt với cả hai trường hợp - khi họ là chủ thể của tội phạm hoặc khi là đối tượng tác động của tội phạm.